TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/DS-ST
Ngày 15 – 6 – 2021
(V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Hành Bích Trâm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm
Ông Nguyễn Hoàng K

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công Ki vụ án dân sự thụ lý số 143/2021/TLST-DS, ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 358/2021/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NH Thương mại cổ phần BĐLV

Địa chỉ: Số 210, TQK, phường T, Quận HK, thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lâm Thanh T – Chuyên viên NH TMCP BĐLV chi nhánh BL (Xin vắng mặt)

- *Bị đơn*: Ông Phạm Hoàng K, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời Ki của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện như sau:

Vào ngày 17/12/2015, ông Phạm Hoàng K có ký hợp đồng tín dụng số 47315/TC-BL/HĐTD-LienVietPostBank tại NH Thương mại cổ phần BĐLV, chi nhánh BL (sau đây gọi tắt là NH) để vay số tiền 38.000.000 đồng, hình thức vay tín chấp, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất là 12%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn trên số tiền nợ gốc quá hạn. Mục đích vay tiêu dùng.

Trong quá trình vay ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán không trả nợ cho NH. NH nhiều lần nhắc nhở nhưng ông K vẫn không thanh toán.

Tính đến thời điểm ngày 14/6/2021, anh K còn nợ NH số tiền 10.476.649 đồng, trong đó nợ gốc là 1.362.428 đồng, lãi trong hạn là 2.552.319 đồng lãi quá hạn là 6.561.902 đồng. Nay NH yêu cầu anh K phải có trách nhiệm thanh toán cho

NH toàn bộ số nợ trên và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ. NH xác định giữa NH và anh K không có ký hợp đồng thế chấp tài sản.

Đối với anh Phạm Hoàng K trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã được tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Ki chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của NH Thương mại cổ phần BĐLV, chi nhánh Bạc Liêu thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng tín dụng; anh Phạm Hoàng K là bị đơn, có nơi cư trú tại xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh K mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Ki chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hợp đồng được thể hiện dưới hình thức vay tín chấp với hạn mức là 38.000.000 đồng được các bên ký kết vào ngày 17/12/2015. Xét thấy, trong quá trình vay anh K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đúng như NH trình bày. Tính đến thời điểm ngày 14/6/2021 khoản vay của anh K đã quá hạn và hiện còn nợ lại NH 10.476.649 đồng, trong đó nợ gốc là 1.362.428 đồng, lãi trong hạn là 2.552.319 đồng lãi quá hạn là 6.561.902 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án cũng không gửi văn bản nêu ý kiến để bảo vệ quyền là lợi ích hợp pháp của mình, mặc khác tại hồ sơ thể hiện tất cả các giao dịch của hai bên đều do các bên tự nguyện xác lập và trong quá trình các khoản vay quá hạn NH cũng đã thông báo cho anh K nhiều lần nhưng anh K vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với số tiền trên. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của NH về việc yêu cầu anh K thanh toán các khoản vay trên.

[4] Tại phiên tòa NH xác định giữa Ngân hàng và anh K không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh K nộp theo quy định. NH không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của NH Thương mại cổ phần BĐLV. Buộc Phạm Hoàng K thanh toán số nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng đến thời điểm ngày 14/6/2021 với tổng số tiền 10.476.649 đồng (Mười triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 1.362.428 đồng, nợ lãi 9.114.221 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của NH cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho NH cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của NH cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh K phải nộp số tiền là 523.800 đồng. NH Thương mại cổ phần BĐLV không phải nộp án phí. Vào ngày 25/3/2021, NH Thương mại cổ phần BĐLV đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000855 được nhận lại khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cà Mau*
- *VKSND thành phố Cà Mau*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu án văn*
- *Lưu TM (TANDTPCM)*

Hàng Bích Trâm